

Tăng tỷ trọng

Giá mục tiêu: VNĐ19,100

Tiềm năng tăng/giảm: 7.6%

Giá cổ phiếu (đồng) (25/2/2025)	17.750
Mã Bloomberg	HSG VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	16,650-25,350
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	17,733
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	10,934
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	428
Slg CP lưu hành (tr.đv)	616
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	302
Slg CP NN được mua (tr.đv)	248
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	49.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	8.80%
Tỷ lệ freefloat	51.6%
Cổ đông lớn	HSIT (19.9%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg9	09-24A	09-25F	09-26F
DT thuần (tỷ đồng)	39,272	42,677	47,039
EBITDA đc (tỷ đồng)	1,413	1,752	1,734
LNTT (tỷ đồng)	551	929	1,108
LNT ĐC (tỷ đồng)	479	808	941
FCF (tỷ đồng)	(2,185)	999	583
EPS ĐC (đồng)	777	1,311	1,527
DPS (đồng)	500	1,000	1,000
BVPS (đồng)	17,697	17,021	17,548
T.trưởng EBITDA (%)	8.08	24.0	(1.00)
T.trưởng EPS ĐC (%)	1,615	68.7	16.5
Tăng trưởng DPS (%)	0	100	0
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	3.60	4.11	3.69
Tỷ suất LNTTT (%)	1.40	2.18	2.36
Tỷ suất LNT ĐC (%)	1.31	2.03	2.15
Tỷ lệ LN trả CT (%)	59.8	70.9	60.9
Nợ thuần/VCSH (%)	45.5	30.9	28.3
ROAE (%)	4.75	8.12	9.50
ROACE (%)	3.90	8.20	8.97
EV/doanh thu (lần)	0.40	0.33	0.29
EV/EBITDA ĐC (lần)	11.1	7.96	7.92
P/E ĐC (lần)	22.8	13.5	11.6
P/B (lần)	1.00	1.04	1.01
Lợi suất cổ tức (%)	2.82	5.63	5.63

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

HSG là một trong những doanh nghiệp đầu ngành thép Việt Nam với hệ thống phân phối rộng khắp. Các sản phẩm chính của HSG bao gồm tôn thép, ống thép và ống nhựa.

Chuyên viên phân tích

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp

han.vtn@hsc.com.vn

+84 28 3823 3299 Ext. 314

ĐHCD: Đặt KHKD thận trọng với lợi nhuận giảm 3-22%

- HSG công bố tài liệu ĐHCD, đề xuất 2 KHKD với lợi nhuận thuần của cả 2 kịch bản đều giảm 3% xuống 500 tỷ đồng và giảm 22% xuống 400 tỷ đồng trên doanh thu thuần của 2 kịch bản lần lượt là 38 nghìn tỷ đồng (giảm 3% so với cùng kỳ) và 35 nghìn tỷ đồng (giảm 11% so với cùng kỳ).
- Công ty đề xuất kế hoạch mua lại cổ phiếu lên đến 30% số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Kế hoạch này được đưa ra nhằm hỗ trợ giá cổ phiếu nếu giá giảm xuống dưới giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu là 17.740đ để bảo vệ quyền lợi của cổ đông. Tuy nhiên, theo quan điểm của HSC, khả năng kế hoạch này được triển khai là khá thấp.
- Cổ tức bằng tiền mặt cho NĐTC 2023-2024 (năm tài chính kết thúc vào tháng 9) cũng được đề xuất ở mức 500đ/cp, cho thấy lợi suất cổ tức là 2,8%, sát với dự báo. Chúng tôi duy trì khuyến nghị Tăng tỷ trọng đối với HSG.

Sự kiện: Công bố tài liệu ĐHCD NĐTC 2024-2025

ĐHCD sẽ được tổ chức vào ngày 18/3/2025 và Công ty vừa mới công bố tài liệu ĐHCD. Tài liệu bao gồm đề xuất KHKD cho NĐTC 2024-2025, kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho NĐTC 2023-2024, kế hoạch mua lại cổ phiếu và các vấn đề khác liên quan đến kế hoạch trong dài hạn đối với mạng lưới phân phối của CTCP Nhựa Hoa Sen và Hoa Sen Home. Chi tiết như sau:

Đặt KHKD thấp với lợi nhuận thuần giảm 3% đến 22%

HSG đặt mục tiêu kinh doanh khá thận trọng trong năm nay, với 2 kịch bản như sau:

- Kịch bản 1: lợi nhuận thuần đạt 400 tỷ đồng (giảm 22% so với cùng kỳ) trên doanh thu thuần 35 nghìn tỷ đồng (giảm 11% so với cùng kỳ) với sản lượng tiêu thụ giả định là 1,8 triệu tấn, giảm 6% so với cùng kỳ.
- Kịch bản 2: lợi nhuận thuần đạt 500 tỷ đồng (giảm 3% so với cùng kỳ) trên doanh thu thuần 38 nghìn tỷ đồng (giảm 3% so với cùng kỳ). Với tình huống này, sản lượng tiêu thụ được kỳ vọng tăng 2% so với cùng kỳ đạt 1,95 triệu tấn sản phẩm.

Cả 2 kịch bản đều thấp hơn nhiều so với dự báo lợi nhuận thuần NĐTC 2024-2025 ở mức 868 tỷ đồng (tăng trưởng 69%) dựa trên nhiều nguyên nhân:

- Giả định sản lượng tiêu thụ thấp hơn nhiều:** HSC dự báo sản lượng tiêu thụ tăng 11,3%, nhờ bức tranh kinh tế vĩ mô cải thiện trên thị trường Việt Nam, hỗ trợ tích cực cho nhu cầu VLXD, trong đó có thép và các sản phẩm nhựa. Ngoài ra, HSG đang có kế hoạch mở rộng HĐKD sang thị trường mới như Colombia, Brazil, và Paraguay trong thời gian tới.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 26/2.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: Kế hoạch kinh doanh NĐTC 2024-2025, HSG

Công ty đặt kế hoạch kinh doanh khiêm tốn cho năm tài chính 2025

Tỷ đồng	2024	Kịch bản 1 cho 2025	Kịch bản 2 cho 2025	Dự báo 2025 của HSC
Doanh thu thuần	39,272	35,000	38,000	42,677
Lợi nhuận thuần	515	400	500	868
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	1,909,653	1,800,000	1,950,000	2,126,366
Tăng trưởng				
Doanh thu thuần	24.1%	-10.9%	-3.2%	8.7%
Lợi nhuận thuần	1615.0%	-22.3%	-2.8%	68.7%
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	36.5%	-5.7%	2.1%	11.3%
So với dự báo của HSC				
Doanh thu thuần		-18.0%	-11.0%	
Lợi nhuận thuần		-53.9%	-42.4%	
Sản lượng tiêu thụ (tấn)		-15.3%	-8.3%	

Nguồn: HSG, HSC

- **Các giả định giá bán bình quân:** HSG giả định giá bán bình quân sẽ giảm từ 5,2% đến 5,4% trong 2 kịch bản trong khi chúng tôi giả định giá bán bình quân chỉ giảm 2,4%.
- Lưu ý rằng chúng tôi đã phản ánh phần lợi nhuận ước tính khoảng 300 tỷ đồng có thể nhận được từ việc định giá lại hàng tồn kho vào mô hình dự báo lợi nhuận, nhằm phản ánh tác động tích cực của việc áp thuế CBPG lên HRC nhập khẩu từ Trung Quốc tại Việt Nam đối với HSG trong ngắn hạn. Điều này có thể dẫn đến dự báo lợi nhuận từ HĐKD cốt lõi của HSG trong năm 2025 đạt 568 tỷ đồng, phù hợp hơn với KHKD của Công ty.

Trình kế hoạch mua lại tối đa 30% cổ phiếu đang lưu hành

HSG đã đề xuất kế hoạch mua lại cổ phiếu và sẽ xin ý kiến ĐHCĐ để mua lại 50-100 triệu cổ phiếu, tương đương 8-16% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. Hơn nữa, trong trường hợp thị trường biến động, mức tối đa có thể lên tới 30% theo luật doanh nghiệp tại Việt Nam. Để triển khai kế hoạch này, HSG cần một nguồn vốn từ 888 tỷ đồng đến 3,3 nghìn tỷ đồng dựa trên giá tham chiếu của HSG ngày 26/2/2025.

Cơ sở cho đề xuất này là giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của NĐTĐ 2023-2024 của công ty ở mức 17.740đ, sát với thị giá hiện tại là 17.750đ. Công ty mua lại cổ phiếu nhằm hỗ trợ giá cổ phiếu nếu giá giảm mạnh xuống thấp hơn giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, qua đó bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

Xin lưu ý rằng trước đây HSG cũng đã đề xuất mua lại 22 triệu cổ phiếu vào tháng 1/2021, nhưng không được triển khai vì giá thị trường sau đó đã vượt qua mức giá mục tiêu của HĐQT.

Tính đến tháng 12/2024 (Q1/NĐTĐ 2024-2025 của HSG), vị thế tiền mặt của HSG ở mức khoảng 1,5 nghìn tỷ đồng, tương đương 13,6% vốn hóa thị trường của Công ty. Điều này cho thấy khả năng mua lại cổ phiếu của HSG chỉ ở mức 13,6% số lượng cổ phiếu đang lưu hành, với giả định thị giá cổ phiếu không thay đổi. Tuy nhiên, vị thế tiền mặt thuần của HSG âm 4,9 nghìn tỷ đồng, làm giảm đáng kể khả năng triển khai kế hoạch mua lại cổ phiếu. Chúng tôi cho rằng kế hoạch mua lại cổ phiếu có thể không được triển khai, nhưng có thể mang lại sự linh hoạt cho HĐQT để hành động nếu cần.

Kế hoạch tìm đối tác chiến lược cho Hoa Sen Plastic

Tại ĐHCĐ sắp diễn ra, HSG cũng sẽ xin ý kiến cổ đông liên quan đến kế hoạch phát hành cổ phiếu mới cho cổ đông chiến lược của CTCP Nhựa Hoa Sen (HSN; HSG sở hữu 99,9% cổ phần). Trong dài hạn, HSG sẽ giảm tỷ lệ sở hữu tại HSN xuống dưới 50%. Chi tiết như sau:

Tăng vốn điều lệ thêm 350 tỷ đồng lên 650 tỷ đồng (so với 300 tỷ đồng ở mức hiện tại). Theo đó, HSN sẽ phát hành 35 triệu cổ phiếu cho các đối tác chiến lược để nâng số lượng cổ phiếu đang lưu hành lên 65 triệu cổ phiếu. Nếu phát hành thành công, cổ phần của HSG tại HSN sẽ giảm xuống còn 46% và HSN sẽ không còn là công ty con của HSG.

Công ty cũng đang thành lập Hoa Sen Home JSC, một đơn vị độc lập chuyên vận hành và quản lý mạng lưới phân phối của HSG. Hiện tại, HSG đang vận hành tổng cộng 432 cửa hàng, bao gồm 120 cửa hàng theo mô hình của Hoa Sen Home và 312 cửa hàng truyền thống. HSG dự định sẽ dần chuyển giao toàn bộ tài sản liên quan đến mạng lưới phân phối, bao gồm quỹ đất, cơ sở vật chất và máy móc cho công ty mới thành lập này. Ở giai đoạn đầu, HSG sẽ nắm giữ 99,9% cổ phần tại Hoa Sen Home JSC. Tuy nhiên, trong dài hạn, Công ty đang có kế hoạch IPO công ty con này và giảm tỷ lệ sở hữu xuống dưới 50%.

Duy trì khuyến nghị Tăng tỷ trọng với giá mục tiêu 19.100đ (tiềm năng tăng giá 8%)

Ngoài ra, HSG cũng đề xuất chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho NĐTĐ 2023-2024 ở mức 500đ/cp, cho thấy lợi suất cổ tức là 2,8%, sát với giá định của HSC.

Chúng tôi duy trì khuyến nghị Tăng tỷ trọng đối với HSG với giá mục tiêu là 19.100đ.

HSG đang giao dịch với P/E trượt dự phóng 1 năm ở mức 12,7 lần, cao hơn so với bình quân quá khứ ở mức 22,9 lần. Cổ phiếu cũng đang giao dịch với P/B ở mức giá trị sổ sách, so với bình quân quá khứ là 1,2 lần. HSG vẫn có định giá hấp dẫn ở giai đoạn này mặc dù còn lo ngại liên quan đến cuộc điều tra chống bán phá giá diễn ra tại Mỹ đối với các sản phẩm tôn mạ của Việt Nam. Chúng tôi đang chờ kết quả sơ bộ vào tháng 4/2025.

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	09-23A	09-24A	09-25F	09-26F	09-27F
Doanh thu	31,651	39,272	42,677	47,039	52,515
Lợi nhuận gộp	3,061	4,264	4,848	5,192	6,039
Chi phí BH&QL	(2,884)	(3,840)	(3,969)	(4,233)	(4,726)
Thu nhập khác	-	-	-	-	-
Chi phí khác	-	-	-	-	-
EBIT	177	423	879	958	1,312
Lãi vay thuần	(80.7)	87.2	13.0	110	94.3
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Lợi nhuận khác	-	-	-	-	-
LN không thường xuyên	49.9	40.6	36.8	40.5	45.3
LN TT	146	551	929	1,108	1,452
Chi phí thuế TNDN	(116)	(36.5)	(60.9)	(96.8)	(127)
Lợi ích cổ đông thiểu số	(0.05)	(0.04)	0	0	0
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	30.0	515	868	1,012	1,325
Lợi nhuận thuần ĐC	27.9	479	808	941	1,232
EBITDA ĐC	1,308	1,413	1,752	1,734	2,091
EPS (đồng)	48.7	835	1,410	1,642	2,151
EPS ĐC (đồng)	45.3	777	1,311	1,527	2,001
DPS (đồng)	500	500	1,000	1,000	1,000
Sig CP bình quân (triệu đv)	616	616	616	616	616
Sig CP cuối kỳ (triệu đv)	616	616	616	616	616
Sig CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	616	616	616	616	616

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	09-23A	09-24A	09-25F	09-26F	09-27F
Tiền & tương đương tiền	597	602	1,135	1,363	1,384
Đầu tư ngắn hạn	26.2	30.6	39.8	51.8	67.3
Phải thu khách hàng	2,322	2,985	2,987	3,293	3,676
Hàng tồn kho	7,629	9,712	9,816	10,349	11,028
Các tài sản ngắn hạn khác	701	844	917	1,011	1,128
Tổng tài sản ngắn hạn	11,275	14,174	14,895	16,066	17,284
TSCĐ hữu hình	4,833	3,915	2,855	2,117	1,388
TSCĐ vô hình	187	196	206	216	227
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Đầu tư dài hạn	531	665	665	665	665
Đầu tư vào Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	539	616	672	740	822
Tổng tài sản dài hạn	6,090	5,391	4,398	3,739	3,102
Tổng cộng tài sản	17,365	19,566	19,293	19,805	20,386
Nợ ngắn hạn	2,936	5,364	4,161	4,185	4,183
Phải trả người bán	2,885	2,328	3,841	3,763	3,676
Nợ ngắn hạn khác	433	635	442	648	658
Tổng nợ ngắn hạn	6,569	8,632	8,775	8,961	8,924
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn khác	0.71	0.71	0	0	0
Tổng nợ dài hạn	0.71	0.71	0	0	0
Tổng nợ phải trả	6,585	8,649	8,792	8,979	8,944
Vốn chủ sở hữu	10,764	10,901	10,485	10,809	11,426
Lợi ích cổ đông thiểu số	16.1	16.1	16.1	16.1	16.1
Tổng vốn chủ sở hữu	10,780	10,917	10,501	10,826	11,442
Tổng nợ phải trả và VCSH	17,365	19,566	19,293	19,805	20,386
BVPS (đ)	17,475	17,697	17,021	17,548	18,549
Nợ thuần*/(tiền mặt)	2,339	4,762	3,027	2,822	2,799

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	09-23A	09-24A	09-25F	09-26F	09-27F
EBIT	177	423	879	958	1,312
Khấu hao	(1,131)	(990)	(873)	(776)	(779)
Lãi vay thuần	(80.7)	87.2	13.0	110	94.3
Thuế TNDN đã nộp	(54.1)	(84.9)	(139)	(222)	(290)
Thay đổi vốn lưu động	1,238	(3,005)	(671)	(1,010)	(1,263)
Khác	(629)	311	49.8	150	140
LCT thuần từ HKKD	1,866	(1,415)	1,085	677	685
Đầu tư TS dài hạn	(374)	(771)	(85.4)	(94.1)	(105)
Góp vốn & đầu tư	(17.6)	(4.26)	4.68	6.39	9.30
Thanh lý	41.6	50.9	61.3	61.4	61.5
Khác	0	0	0	0	0
LCT thuần từ HĐĐT	(350)	(724)	(19.5)	(26.3)	(34.2)
Cổ tức trả cho CSH	0	0	0	0	0
Thu từ phát hành CP	0	22.1	0	0	0
Tăng/giảm nợ	(1,251)	2,428	(440)	(307)	(461)
Khác	(0.01)	(308)	(92.7)	(115)	(169)
LCT thuần từ HĐTC	(1,251)	2,142	(533)	(423)	(629)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	330	597	602	1,135	1,363
LCT thuần trong kỳ	265	3.55	533	228	21.6
Ảnh hưởng của tỷ giá	1.54	1.66	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	597	602	1,135	1,363	1,384
Dòng tiền tự do	1,492	(2,185)	999	583	580

Các chỉ số tài chính	09-23A	09-24A	09-25F	09-26F	09-27F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	9.67	10.9	11.4	11.0	11.5
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	4.13	3.60	4.11	3.69	3.98
Tỷ suất LNT (%)	0.09	1.31	2.03	2.15	2.52
Thuế TNDN hiện hành (%)	79.4	6.63	6.55	8.73	8.73
Tăng trưởng doanh thu (%)	(36.3)	24.1	8.67	10.2	11.6
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	(25.0)	8.08	24.0	(1.00)	20.6
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	(88.1)	1,615	68.7	16.5	31.0
Tăng trưởng EPS (%)	(88.4)	1,615	68.7	16.5	31.0
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	(88.4)	1,615	68.7	16.5	31.0
Tăng trưởng DPS (%)	nm	0	100	0	0
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	1,026	59.8	70.9	60.9	46.5
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	0.28	4.75	8.12	9.50	11.9
ROACE (%)	1.62	3.90	8.20	8.97	11.8
Vòng quay tài sản (lần)	1.84	2.13	2.20	2.41	2.61
Tiền mặt HD/EBIT (lần)	10.6	(3.34)	1.23	0.71	0.52
Số ngày tồn kho	97.4	101	94.7	90.3	86.6
Số ngày phải thu	29.6	31.1	28.8	28.7	28.9
Số ngày phải trả	36.8	24.3	37.1	32.8	28.9
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	23.1	45.5	30.9	28.3	26.8
Nợ/tài sản (%)	17.7	28.4	22.7	22.3	21.8
EBIT/lãi vay (lần)	2.19	N/a	N/a	N/a	N/a
Nợ/EBITDA (lần)	2.35	3.94	2.50	2.55	2.13
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.72	1.64	1.70	1.79	1.94
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	0.42	0.40	0.33	0.29	0.26
EV/EBITDA ĐC (lần)	10.2	11.1	7.96	7.92	6.55
P/E (lần)	364	21.2	12.6	10.8	8.25
P/E ĐC (lần)	392	22.8	13.5	11.6	8.87
P/B (lần)	1.02	1.00	1.04	1.01	0.96
Lợi suất cổ tức (%)	2.82	2.82	5.63	5.63	5.63

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
 Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn